

Số: 01/2023/NQ-XL-ĐHCĐ

Huế, ngày 14 tháng 4 năm 2023

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
LẦN THỨ HAI (NHIỆM KỲ 2021 – 2025)

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP THỪA THIÊN HUẾ

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Xây lập Thừa Thiên Huế đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 19/4/2022;

Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, lần thứ hai (nhiệm kỳ 2021-2025) ngày 14/4/2023.

QUYẾT NGHỊ:

1. Thông qua các Báo cáo được trình bày tại Đại hội:

- Báo cáo của Hội đồng quản trị (có tài liệu kèm theo).
- Báo cáo của Ban kiểm soát (có tài liệu kèm theo).

2. Thông qua Tờ trình số 08/TTr-XL-HĐQT về việc thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 và kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt với một số chỉ tiêu chính như sau:

Đơn vị tính: VND

TT	Chỉ tiêu	31/12/2022	31/12/2021
I	Tài sản:		
1	Tài sản ngắn hạn	465.277.678.861	430.370.617.029
2	Tài sản dài hạn	381.355.965.121	361.502.580.904
	Tổng cộng tài sản	846.633.643.982	791.873.197.933
II	Nguồn vốn:		
1	Nợ phải trả	308.068.128.414	309.671.038.516
2	Vốn chủ sở hữu	538.565.515.568	482.202.159.417
	Tổng cộng nguồn vốn	846.633.643.982	791.873.197.933
III	Doanh thu thuần	425.132.039.994	445.438.697.598
IV	Lợi nhuận sau thuế trên Báo cáo tài chính hợp nhất	66.783.346.651	63.142.496.526
V	Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ	58.189.619.533	53.855.902.613
VI	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	2.422	2.517



3. Thông qua một số chỉ tiêu chính về kết quả hoạt động SXKD năm 2022 của Công ty cổ phần Xây lắp Thừa Thiên Huế như sau:

a. Kết quả thực hiện tại riêng Công ty mẹ:

Đvt: Tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	Tỷ lệ TH so với KH
1	Doanh thu	Tỷ đồng	450	146,51	32,6%
2	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	35	39,98	114,2%

b. Kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất:

Đvt: Tỷ đồng

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2021	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	TH 2022 so với KH 2022	TH 2022 so với TH 2021
1	Doanh thu hợp nhất	445,44	550	425,13	77,3%	95,4%
2	Lợi nhuận hợp nhất sau thuế	63,14	65	66,78	102,7%	105,8%
3	Cổ tức tại công ty mẹ	15%	10%	15%/VĐL (đã tăng)	150%	120%
4	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng)	2.517		2.422		96,2%

4. Thông qua Tờ trình số 09/TTr-XL-HĐQT về phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2022, cụ thể như sau:

a. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022:

Đơn vị tính: VNĐ

TT	Nội dung	Tỷ lệ %/LNST năm 2022	Thành tiền
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2021 chưa phân phối		1.194.033.553
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2022		39.975.075.581
3	Tổng lợi nhuận sau thuế lũy kế đến 31/12/2022		41.169.109.134
4	Phân phối lợi nhuận:		40.698.604.500
4.1	Trích quỹ đầu tư phát triển	8%	3.198.006.000
4.2	Trích quỹ khen thưởng	5%	1.998.754.000
4.3	Trích quỹ thưởng BĐH	3%	1.199.252.000
4.4	Chia cổ tức bằng cổ phiếu tỷ lệ: 15%/Mệnh giá (*)	85,8%	34.302.592.500
5	Lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi phân phối		470.504.634

(*) Chia cổ tức bằng cổ phiếu cho cổ đông với tỷ lệ 15% (Mười lăm phần trăm), theo đó cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu được nhận 15 cổ phiếu phát hành thêm. Số lượng cổ phiếu sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị, phần lẻ (nếu có) sẽ bị hủy không phát hành.

b. Thủ tục phát hành cổ phiếu để trả cổ tức: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục phát hành cổ phiếu để trả cổ tức theo quy định của pháp luật.

c. Sửa đổi Khoản 2 Điều 6 của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện điều chỉnh Văn bản quy định tại Khoản 2, Điều 6 của Điều lệ Công ty theo kết quả sau khi hoàn thành thủ tục trả cổ tức bằng cổ phiếu.

5. Thông qua Tờ trình số 10/TTr-XL-HĐQT về Kế hoạch SXKD năm 2023 và dự kiến phương án phân phối lợi nhuận năm 2023:

a. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023:

- Doanh thu riêng Công ty mẹ: 350 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế riêng Công ty mẹ: 35 tỷ đồng
- Doanh thu hợp nhất: 500 tỷ đồng
- Lợi nhuận hợp nhất sau thuế: 65 tỷ đồng.

b. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2023:

- Lợi nhuận sau thuế dự kiến phân chia các quỹ và cổ tức: 35 tỷ đồng
- Quỹ đầu tư phát triển: Trích 20% LNST
- Quỹ khen thưởng: Trích 5% LNST
- Quỹ thưởng Ban điều hành: Trích 3% LNST
- Cổ tức dự kiến: Tối thiểu 10%/Vốn điều lệ.

Trong trường hợp không hoàn thành hoặc vượt kế hoạch, Hội đồng quản trị sẽ xin ý kiến của Đại hội đồng cổ đông năm tài chính 2023 để điều chỉnh các tỷ lệ trích lập này.

6. Thông qua Tờ trình số 11/TTr-XL-HĐQT về báo cáo chi trả thù lao của HĐQT, Ban Kiểm soát; tiền lương, thưởng của Ban điều hành năm 2022 và kế hoạch chi trả năm 2023:

a. Kế hoạch chi trả thù lao thành viên không chuyên trách của HĐQT và Ban kiểm soát năm 2022 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua cụ thể như sau:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị : 12.000.000 đồng/tháng
- Thành viên Hội đồng quản trị : 10.000.000 đồng/người/tháng
- Trưởng Ban kiểm soát : 8.000.000 đồng/tháng
- Thành viên Ban kiểm soát : 5.000.000 đồng/người/tháng

Kế hoạch chi trả tổng thù lao của HĐQT và BKS đối với các thành viên không chuyên trách năm 2022 là: 960.000.000 đồng (Chín trăm sáu mươi triệu đồng).

b. Báo cáo thực hiện chi trả thù lao của HĐQT, BKS; tiền lương, tiền thưởng của Ban điều hành năm 2022 như sau:

- Tổng thù lao của HĐQT và BKS năm 2022 đã thực hiện chi trả là: 960.000.000 đồng.

- Tổng tiền lương, tiền thưởng của Ban điều hành đã chi trong năm 2022 là: 2.191.512.240 đồng.

c. Kế hoạch chi trả thù lao thành viên không chuyên trách của HĐQT, BKS năm 2023:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị : 12.000.000 đồng/tháng
- Thành viên Hội đồng quản trị : 10.000.000 đồng/người/tháng
- Trưởng Ban kiểm soát : 8.000.000 đồng/tháng
- Thành viên Ban kiểm soát : 5.000.000 đồng/người/tháng

Tổng thù lao của HĐQT và BKS năm 2023 dự kiến chi trả là: 960.000.000 đồng (Chín trăm sáu mươi triệu đồng).

7. Thông qua Tờ trình số 12/TTr-XL-HĐQT về việc ủy quyền cho HĐQT chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty cho năm tài chính 2023:

Thông nhất ủy quyền cho HĐQT chủ động lựa chọn một trong các đơn vị kiểm toán sau đây:

- Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC
- Công ty TNHH Kiểm toán FAC
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt (Vietvalues)
- Công ty TNHH PwC (Việt Nam)
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam

Trong trường hợp HĐQT không đàm phán được với các đơn vị nêu trên, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán khác trong danh mục các đơn vị kiểm toán đủ điều kiện do Bộ Tài chính công bố năm 2023 và được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận.

8. Thông qua Tờ trình số 13/TTr-XL-HĐQT về nội dung sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty:

Khoản 2 Điều 4 được sửa đổi như sau:

“Điều 4. Mục tiêu và ngành nghề kinh doanh của Công ty

2. Ngành nghề kinh doanh của Công ty:

- Xây dựng các công trình dân dụng. Xây dựng các công trình công nghiệp, công cộng, thể thao, giao thông, thủy lợi và các công trình hạ tầng kỹ thuật.
- Xây dựng các công trình điện dân dụng và công nghiệp, thi công lắp đặt công trình điện đến 35KV.
- Tư vấn lập dự án, giám sát thi công xây dựng và hoàn thiện loại công trình dân dụng, công nghiệp, thủy lợi, hạ tầng kỹ thuật, thiết kế kết cấu, kiến trúc công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp, thiết kế quy hoạch xây dựng, khảo sát địa chất công trình.
- Trang trí nội thất.
- Kinh doanh bất động sản, cơ sở hạ tầng các khu công nghiệp và dân cư.
- Kinh doanh dịch vụ định giá bất động sản. Tư vấn, môi giới bất động sản. Kinh doanh dịch vụ sàn giao dịch.
- Sản xuất kinh doanh vật liệu xây dựng; khai thác đá, cát, sỏi, đất sét.
- Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng và vật liệu xây dựng.
- Sản xuất, chế biến và kinh doanh lâm sản.
- Kinh doanh lưu trú du lịch (khách sạn).
- Kinh doanh nhà hàng và các dịch vụ ăn uống.
- Hoạt động dịch vụ trồng trọt (vườn cây cảnh).
- Bán, sửa chữa ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác. Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của xe ô tô và xe có động cơ khác.
- **Kho bãi và lưu giữ hàng hoá. Dịch vụ hỗ trợ kinh doanh: Đại lý làm thủ tục hải quan.”**

9. Thông qua Tờ trình số 14/TTr-XL-HĐQT về việc chấp thuận cho Công ty CP Phát triển Nhà Bà Rịa-Vũng Tàu (HODECO) và/hoặc những người liên quan không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai cổ phiếu HUB:

Đại hội đồng cổ đông chấp thuận cho Công ty cổ phần Phát triển nhà Bà Rịa – Vũng Tàu (HODECO) nhận chuyển nhượng cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty cổ phần Xây lắp Thừa Thiên Huế (MCK: HUB) dẫn đến việc HODECO và những người có liên quan sở hữu đạt hoặc vượt mức 35% và đến dưới mức 45% số cổ phiếu có quyền biểu quyết của Công ty cổ phần Xây lắp Thừa Thiên Huế mà không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai. Cụ thể:

a. Bên chuyển nhượng: Bà Nguyễn Thị Phương Hoa.

- Hiện đang nắm giữ: 4.872.840 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ: 21,31%.

b. Bên nhận chuyển nhượng: Công ty CP Phát triển nhà Bà Rịa - Vũng Tàu (HODECO)

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 3500444601, cấp ngày 28/12/2001

- Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu HODECO hiện đang nắm giữ: 4.267.499 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ: 18,66%

- Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu HODECO và người liên quan đang nắm giữ: 5.287.152 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ: 23,12%

c. Số lượng cổ phiếu đăng ký giao dịch: 4.872.840 cổ phiếu.

- Phương thức thực hiện giao dịch: Khớp lệnh và/hoặc thỏa thuận.

d. Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu của HODECO dự kiến nắm giữ sau khi giao dịch: 9.140.339 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 39,97%

- Số lượng, tỷ lệ cổ phiếu của HODECO và người liên quan dự kiến nắm giữ sau khi giao dịch: khoảng 10.159.992 cổ phiếu, chiếm tỷ lệ 44,43%.

10. Tổ chức thực hiện:

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc Công ty cổ phần Xây lắp Thừa Thiên Huế chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này; Hội đồng quản trị tổ chức triển khai, Ban kiểm soát giám sát quá trình thực hiện Nghị quyết Đại hội theo chức năng phù hợp với quy định pháp luật và Điều lệ Công ty cổ phần Xây lắp Thừa Thiên Huế.

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, lần thứ hai (nhiệm kỳ 2021-2025) Công ty cổ phần Xây lắp Thừa Thiên Huế đã được đọc lại tại Đại hội.

Đại hội biểu quyết nhất trí thông qua toàn văn Nghị quyết với tỷ lệ 100% cổ đông và đại diện cổ đông có mặt./.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- UBCKNN;
- Sở GD&ĐT TP.HCM;
- Các TV HĐQT, BKS, Ban GD;
- Các Phòng/Bộ phận nghiệp vụ;
- Website Công ty;
- Lưu TK Công ty.

**T/M. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Đoàn Hữu Thuận